

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
NUTRICARE

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ CBSP: T97/NUTRICARE/2025

THỰC PHẨM BỔ SUNG SẢN PHẨM
DINH DƯỠNG LEANMAX SOUP

Năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: T97/NUTRICARE/2025

AN TOÀN THỰC PHẨM BẮC NINH	
ĐẾN	Số: 165
	Ngày: 17/9/2025
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm
Tên tổ chức, cá nhân: **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE**

Địa chỉ: Nhà máy 1: Lô VII.2 và Nhà máy 2: Lô V.11, Lô V.12, khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
Mã số chi nhánh: 0104937284-002
Điện thoại: 02466833368.

Email: contact@nutricare.com.vn

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:..... Ngày Cấp/Nơi cấp:.....

(Cơ sở đạt chứng nhận ISO 22000 - không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung Sản phẩm dinh dưỡng Leanmax Soup
- Thành phần:**

Nước, Gạo tẻ, Thịt nạc heo, Đậu xanh bóc vỏ, Bí đỏ, Dầu thực vật, Chất xơ hòa tan, Chất béo mạch trung bình (MCT) (1,0%), Hành tím bóc vỏ, Đạm sữa, Các Khoáng chất (Tricanxi phosphat, Natri clorid, Magiê oxit, Kẽm oxit, Mangan sulfat, Kali iodid, Natri selenit) và Các Vitamin (Natri-L- ascorbat, DL-alpha-tocopheryl acetat, Hỗn hợp Tocopherol, Nicotinamid, Retinyl acetat, Axit folic, Cholecalciferol, Canxi-D-pantothenat, Pyridoxin hydroclorid, Thiamin hydroclorid, Phylloquinon), Chất ổn định (460(i), 466, 407, 471), Nano curcumin (106 mg/250 ml).

- Hạn sử dụng:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
Ngày sản xuất, Hạn sử dụng: được in trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

Quy cách bao gói: 250 ml. (Đóng gói phù hợp theo quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn).

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng lon nhôm chuyên dùng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: Chi nhánh Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Y học Quốc tế - GMN
Lô V.11, V.12, Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn phụ sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:
1. Theo quy định của các văn bản kỹ thuật
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.



- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Kí tên, đóng dấu)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Công Quý



CÔNG THỨC CẢI TIẾN TỪ SẢN PHẨM VIMEAL CỦA CTCP VNUTRI

THÀNH PHẦN: Nước, Gạo tẻ, Thịt nạc heo, Đậu xanh bóc vỏ, Bí đỏ, Đậu thực vật, Chất xơ hòa tan, Chất béo mạch trung bình (MCT) (1,0%), Hành tím bóc vỏ, Đậu sữa, Các Khoáng chất (Tricaxl phosphat, Natri clorid, Magiê oxit, Kẽm oxit, Mangan sulfat, Kali iodid, Natri selenit) và Các Vitamin (Natri-L-ascorbat, DL-alpha-tocopheryl acetat, Hỗn hợp Tocopherol, Nicotinamid, Retinyl acetat, Axit folic, Cholecalciferol, Canxi-D-pantothenat, Pyridoxin hydroclorid, Thiamin hydroclorid, Phyloquinon), Chất ổn định (460(i), 466, 407, 471), Nano curcumin (106 mg/250 ml).

LƯỢNG DÙNG KHUYẾN NGHỊ
Trẻ trên 3 tuổi đến 13 tuổi có thể dùng 2 - 3 lon/ngày.
Trẻ trên 13 tuổi và người lớn có thể dùng 3 - 6 lon/ngày.
Có thể dùng thay thế toàn bộ bữa ăn theo hướng dẫn của cán bộ y tế.

Nhà máy GMN đáp ứng Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000 & Hệ thống Thực hành sản xuất tốt (GMP) phù hợp CXC 1-1969.

Số CBSP: TP/7/NUTRICARE/2025



CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
1800.6011
(Miễn phí cuộc gọi)
www.nutricare.com.vn

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH (1)

THÀNH PHẦN	ĐƠN VỊ	TRONG 1 LON (250 ML)
Năng lượng	kcal	300
Chất đạm	g	12,5
BCAA	mg	1860
Leucin	mg	800
Isoleucin	mg	485
Vallin	mg	575
Axit aspartic	mg	1032
Arginin	mg	675
Methionin	mg	235
Axit glutamic	mg	1750
Histidin	mg	250
Glycin	mg	448
Phenylalanin	mg	365
Threonin	mg	365
Tyrosin	mg	360
Lysin	mg	740
Chất béo	g	10,5
Tổng axit béo không bão hòa (MUFA, PUFA)	mg	3290
Carbohydrat	g	42,3
Chất xơ hòa tan	g	3,60
Vitamin		
Vitamin A	IU	250
Vitamin D3	IU	160
Vitamin E	IU	4,29
Vitamin K1	µg	11,8
Vitamin B1	µg	254
Niacin	µg	4050
Axit pantothenic	µg	858
Vitamin B6	µg	503
Axit folic	µg	105
Khoáng chất		
Natri	mg	338
Canxi	mg	250
Phốt pho	mg	135
Magiê	mg	35,3
Kẽm	mg	2,00
Mangan	µg	567
I-ốt	µg	25,0
Selen	µg	15,5

(1) Hàm lượng các chất dinh dưỡng không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn.

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Sản phẩm khi đã mở phải được sử dụng hết.

(Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa)



NUTRICARE

Leanmax SOUP

BỮA ĂN TRỌN VẸN, SỨC KHỎE TOÀN DIỆN



MCT & chất xơ hòa tan
Giàu đạm, BCAA
Canxi, Vitamin D3, Phốt pho

GIÀU PROTEIN 12,5 g
NĂNG LƯỢNG CAO 300 kcal
TINH CHẤT NANO CURCUMIN

THỰC PHẨM BỔ SUNG
THỂ TÍCH THỰC: 250 ml
KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN

THỰC PHẨM BỔ SUNG SẢN PHẨM DINH DƯỠNG LEANMAX SOUP

Thực phẩm dinh dưỡng **LEANMAX SOUP** được chế biến từ những **nguyên liệu tự nhiên**, mang đến bữa ăn tươi ngon và giàu dưỡng chất. Sản phẩm bổ sung dinh dưỡng đậm độ **năng lượng cao** (1,2 kcal/ml) giúp phục hồi sức khoẻ cho người trước và sau phẫu thuật; người suy nhược cơ thể. Sản phẩm dạng soup hỗ trợ ăn qua đường miệng cho người gặp khó khăn trong tình trạng nhai nuốt, người cao tuổi hoặc người phẫu thuật hàm mặt.

Bổ sung **MCT** dễ hấp thu, giàu đạm **BCAA** hỗ trợ tăng tổng hợp và sức mạnh cơ, cùng Nano curcumin giúp nhanh lành vết thương.

Axit béo không bão hòa hạn chế Cholesterol xấu, bảo vệ hệ tim mạch.

Chất xơ hoà tan giúp tiêu hoá tốt, hỗ trợ giảm táo bón.

Bổ sung **Canxi, Vitamin D3** và **Phốt pho** giúp cho xương chắc khỏe.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

★ Mở lon ăn ngay, không cần chế biến gì thêm. Nên dùng ấm với các cách sau:

CÁCH 1:
Cho sản phẩm còn nguyên bao bì vào nước nóng khoảng 5 - 7 phút.

CÁCH 2:
Mở lon, đổ sản phẩm ra tô, hâm ấm lên khoảng 45 - 50 °C bằng lò vi sóng trong 1 - 2 phút. (Không cho trực tiếp lon sản phẩm vào lò vi sóng).

★ Lắc đều trước khi sử dụng. Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.

Lưu ý: Trẻ dưới 3 tuổi chỉ sử dụng theo sự chỉ định của cán bộ y tế. Không dùng qua đường tĩnh mạch. Có thể dùng nuôi ăn qua sonde theo hướng dẫn của bác sĩ/chuyên gia y tế. Khi nuôi ăn qua ống thông, pha 1 lon sản phẩm 250 ml với 50 ml nước sạch (nước nóng hoặc nước đun sôi để nguội), được 300 ml cung cấp 300 kcal. Không pha thêm các được phẩm hoặc thức ăn khác. Không dành cho người nhạy cảm với Sữa. Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE

VPGD: Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Công bố sản phẩm: Chi nhánh Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nutricare
Nhà máy 1: Lô VII.2 và Nhà máy 2: Lô V.11, Lô V.12, Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
Sản xuất tại: Chi nhánh Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Y học Quốc tế - GMN.
Lô V.11, V.12, Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. **Xuất xứ:** Việt Nam.
NSX và HSD: Xem trên bao bì.

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: T97/NUTRICARE/2025

Tên tổ chức, cá nhân: **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE**

Địa chỉ: Nhà máy 1: Lô VII.2 và Nhà máy 2: Lô V.11, Lô V.12, khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Mã số chi nhánh: 0104937284-002

Điện thoại: 02466833368.

Email: contact@nutricare.com.vn

1. Sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Sản phẩm dinh dưỡng Leanmax Soup.

2. Thành phần cấu tạo:

Nước, Gạo tẻ, Thịt nạc heo, Đậu xanh bóc vỏ, Bí đỏ, Dầu thực vật, Chất xơ hòa tan, Chất béo mạch trung bình (MCT) (1,0%), Hành tím bóc vỏ, Đạm sữa, Các Khoáng chất (Tricanxi phosphat, Natri clorid, Magiê oxit, Kẽm oxit, Mangan sulfat, Kali iodid, Natri selenit) và Các Vitamin (Natri-L- ascorbat, DL-alpha-tocopheryl acetat, Hỗn hợp Tocopherol, Nicotinamid, Retinyl acetat, Axit folic, Cholecalciferol, Canxi-D-pantothenat, Pyridoxin hydroclorid, Thiamin hydroclorid, Phylloquinon), Chất ổn định (460(i), 466, 407, 471), Nano curcumin (106 mg/250 ml).

3. Chỉ tiêu cảm quan:

STT	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng, đồng nhất khi lắc đều
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi vị	Thơm, ngon, mùi đặc trưng của sản phẩm, không mùi cháy khét, mùi mốc hay mùi lạ.

4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Thành phần	Đơn vị	Tối thiểu trong 100 ml
Năng lượng	kcal	96,0
Chất đạm	g	4,00
BCAA	mg	595
Leucin	mg	256
Isoleucin	mg	155
Valin	mg	184



Axit aspartic	mg	330
Arginin	mg	216
Methionin	mg	75,2
Axit glutamic	mg	560
Histidin	mg	80,0
Glycin	mg	143
Phenylalanin	mg	117
Threonin	mg	117
Tyrosin	mg	115
Lysin	mg	237
Chất béo	g	3,36
Tổng axit béo không bão hòa (MUFA, PUFA)	mg	1053
Carbohydrat	g	13,5
Chất xơ hòa tan	g	1,15
Vitamin		
Vitamin A	IU	80,0
Vitamin D3	IU	51,2
Vitamin E	IU	1,37
Vitamin K1	µg	3,78
Vitamin B1	µg	81,3
Niacin	µg	1296
Axit pantothenic	µg	275
Vitamin B6	µg	161
Axit folic	µg	33,6

Khoáng chất		
Natri	mg	108
Canxi	mg	80,0
Phốt pho	mg	43,2
Magiê	mg	11,3
Kẽm	mg	0,64
Mangan	µg	181
I-ốt	µg	8,00
Selen	µg	4,96

5. Chỉ tiêu an toàn:

5.1. Chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Salmonella	/25 ml	KPH
2	Escherichia coli	CFU/ml	50
3	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	5×10^5

5.2. Hàm lượng kim loại nặng: Phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Cadimi (Cd)	mg/l	1
2	Chì (Pb)	mg/l	3
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1
4	Thiếc	mg/l	250

5.3. Hàm lượng độc tố vi nấm: Phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3

6. Hướng dẫn sử dụng:

Mở lon ăn ngay, không cần chế biến gì thêm.

Nên dùng ấm với các cách sau:

Cách 1: Cho sản phẩm còn nguyên bao bì vào nước nóng khoảng 5 – 7 phút.

Cách 2: Mở lon, đổ sản phẩm ra tô, hâm ấm lên khoảng 45 - 50 °C bằng lò vi sóng trong 1 - 2 phút (Không cho trực tiếp lon sản phẩm vào lò vi sóng).

Lắc đều trước khi sử dụng.

Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.

Lưu ý:

- Trẻ dưới 3 tuổi chỉ sử dụng theo sự chỉ định của cán bộ y tế.
- Không dùng qua đường tĩnh mạch.
- Có thể dùng nuôi ăn qua sonde theo hướng dẫn của bác sĩ/chuyên gia y tế.
- Khi nuôi ăn qua ống thông, pha 1 lon sản phẩm 250 ml với 50 ml nước sạch (nước nóng hoặc nước đun sôi để nguội), được 300 ml cung cấp 300 kcal. Không pha thêm các thực phẩm hoặc thức ăn khác.
- Không dành cho người nhạy cảm với Sữa.
- Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn.

7. Lượng dùng khuyến nghị.

Trẻ trên 3 tuổi đến 13 tuổi có thể dùng 2 – 3 lon/ngày.

Trẻ trên 13 tuổi và người lớn có thể dùng 3 – 6 lon/ngày.

Có thể dùng thay thế toàn bộ bữa ăn theo hướng dẫn của cán bộ y tế.

8. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Sản phẩm khi đã mở phải được sử dụng hết.

9. Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX & HSD được in trên hộp.

10. Chất liệu và quy cách bao gói:

Quy cách bao gói: 250 ml. (Đóng gói phù hợp theo quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn).

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng lon nhôm chuyên dùng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

11. Các biện pháp phân biệt hàng giả:

Nhãn in rõ nét, có đầy đủ tên sản phẩm, hình ảnh logo công ty và số công bố chất lượng.

12. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

4.00
NH
PH
ON
ARE
T. B

Sản xuất tại: Chi nhánh Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Y học Quốc tế - GMN

Lô V.11, V.12, Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Trí Quả, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Nhà máy GMN đáp ứng Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000 & Hệ thống Thực hành sản xuất tốt (GMP) phù hợp CXC 1-1969.

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 09 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Kí tên, đóng dấu)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Công Quý

